

QUY TẮC
BẢO HIỂM MỌI RỦI RO CÔNG NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số.../QĐ-PVIBH ngày...tháng...năm 2015 của Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm PVI)

Trên cơ sở **Người được bảo hiểm** có tên trên Giấy chứng nhận bảo hiểm đã gửi cho **Tổng công ty Bảo hiểm PVI** (sau đây gọi là **Bảo hiểm PVI**) Giấy yêu cầu bảo hiểm, Bản câu hỏi đánh giá rủi ro cùng với các bản kê khai khác, Quy tắc bảo hiểm này xác nhận rằng, với điều kiện **Người được bảo hiểm** nộp như thỏa thuận cho **Bảo hiểm PVI** số phí bảo hiểm nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm / Sửa đổi bổ sung của Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc trong bản thỏa thuận do 2 bên ký kết và tuân theo các điều kiện, điều khoản, các điểm loại trừ quy định trong Quy tắc bảo hiểm này hoặc các điều khoản Sửa đổi bổ sung, **Bảo hiểm PVI** sẽ bồi thường cho **Người được bảo hiểm** theo cách thức và mức độ quy định dưới đây.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ CHUNG ÁP DỤNG CHO TẤT CẢ CÁC PHẦN

Bảo hiểm PVI sẽ không bồi thường cho **Người được bảo hiểm** những tổn thất (kể cả tổn thất hậu quả), thiệt hại, hoặc chi phí trực tiếp hay gián tiếp gây nên bởi hoặc phát sinh từ hoặc được gia tăng bởi:

Các điểm loại trừ

1. Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, hành động gây hấn chiến tranh hoặc hoạt động có tính chất chiến tranh (cho dù có tuyên chiến hay không), nội chiến, binh biến, bạo động dân sự dẫn đến hoặc có thể phát triển thành một cuộc nổi dậy của quần chúng, binh biến, khởi nghĩa, trưng dụng, trưng thu, quốc hữu hoá, hành động khủng bố của một người nhân danh cho hay có liên quan đến bất kỳ tổ chức nào;
Khái niệm "Khủng bố" nghĩa là việc sử dụng bạo lực nhằm mục đích chính trị và bao gồm cả việc sử dụng bạo lực nhằm làm cho công chúng hoặc một bộ phận công chúng sợ hãi.
2.
 - 2.1 Phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân do đốt cháy nhiên liệu hạt nhân;
 - 2.2 Các thuộc tính phóng xạ, gây độc, gây nổ hoặc các thuộc tính nguy hiểm khác của thiết bị nổ hạt nhân hay các bộ phận của thiết bị đó;
3. Hành động cố ý hoặc cố thực hiện dù đã biết trước hậu quả có thể xảy ra của **Người được bảo hiểm** hay đại diện của họ;
4. Ngừng toàn bộ hoặc một phần công việc.

Trong các trường hợp phát sinh khiếu nại, khiếu kiện, nếu **Bảo hiểm PVI** cho rằng các tổn thất, thiệt hại hay chi phí liên quan có nguyên nhân thuộc các Điểm loại trừ (1) và (2) nêu trên và không được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này thì Người được bảo hiểm có trách nhiệm chứng minh rằng các tổn thất, thiệt hại hay chi phí đó thuộc phạm vi bảo hiểm.

NHỮNG ĐIỀU KIỆN CHUNG ÁP DỤNG CHO TẤT CẢ CÁC PHẦN

1. Tính đồng nhất

Quy tắc bảo hiểm này, Giấy yêu cầu bảo hiểm, Bản đánh giá rủi ro, Bản danh mục tài sản tham gia bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, và (các) Sửa đổi bổ sung (nếu có) sẽ tạo thành một Hợp đồng bảo hiểm và nghĩa của các từ hoặc cụm từ tại bất kỳ phần nào trong Quy tắc bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Sửa đổi bổ sung sẽ vẫn tiếp tục mang ý nghĩa đó ở bất cứ đâu chúng xuất hiện.

2. Mất hiệu lực bảo hiểm

Bảo hiểm sẽ mất hiệu lực trong trường hợp Người được bảo hiểm khai báo sai lệch, cung cấp những thông tin không đúng hoặc không khai báo những thông tin quan trọng.

3. Thay đổi

3.1 Bảo hiểm theo Phần I của Quy tắc bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực đối với bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào nếu sau khi hiệu lực bảo hiểm bắt đầu, tài sản đó có bất kỳ sự thay đổi nào, trừ trường hợp trước khi xảy ra bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào Người được bảo hiểm đã được **Bảo hiểm PVI** hoặc Đại diện của **Bảo hiểm PVI** chấp thuận và cấp Sửa đổi bổ sung bảo hiểm cho các tình huống đó:

3.1.1. Nếu việc kinh doanh hay sản xuất bị thay đổi, hoặc mục đích sử dụng tòa nhà hay các điều kiện khác làm ảnh hưởng đến tòa nhà được bảo hiểm hoặc tòa nhà chứa tài sản được bảo hiểm có sự thay đổi theo hướng làm tăng thêm khả năng xảy ra tổn thất hay thiệt hại;

3.1.2. Nếu tài sản được bảo hiểm được di chuyển đến bất kỳ tòa nhà nào hay địa điểm nào ngoài địa điểm được bảo hiểm như quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm;

3.1.3. Nếu quyền lợi đối với tài sản được bảo hiểm được chuyển giao từ Người được bảo hiểm sang những người khác.

3.2. Bảo hiểm theo Phần II của Quy tắc bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực nếu sau khi bắt đầu thời hạn bảo hiểm:

3.2.1 Doanh nghiệp bị giải thể hoặc tiếp tục được điều hành bởi Người thanh lý tài sản hay Người quản lý tài sản hoặc ngừng hoạt động vĩnh viễn; hoặc

3.2.2 Quyền lợi của Người được bảo hiểm đối với tài sản bị chấm dứt mà không phải do bị chết; hoặc

3.2.3 Bất kỳ sự thay đổi nào trong hoạt động kinh doanh hay tại địa điểm được bảo hiểm hoặc đối với các tài sản tại đó dẫn đến rủi ro bị tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại gia tăng trừ khi các rủi ro đó đã được **Bảo hiểm PVI** chấp nhận bằng văn bản.

4. Cam kết

Mọi cam kết mà Quy tắc bảo hiểm này hoặc bất kể phần nào của Quy tắc bảo hiểm này đưa ra sẽ có hiệu lực và tiếp tục có hiệu lực trong suốt thời hạn bảo hiểm kể từ thời điểm cam kết được đưa ra. Việc vi phạm bất kỳ cam kết nào làm tăng nguy cơ xảy ra tổn thất, phá hủy hay thiệt hại sẽ làm mất quyền khiếu nại đòi bồi thường đối với tổn thất, phá hủy hay thiệt hại đó.

5. Các biện pháp phòng ngừa hợp lý

Người được bảo hiểm phải tiến hành mọi biện pháp hợp lý để phòng ngừa tổn thất hay thiệt hại cho những Tài sản được bảo hiểm, và bằng chi phí của mình thực hiện những đề nghị của **Bảo hiểm PVI** trong việc phòng ngừa thiệt hại, tổn thất và tuân theo các quy định pháp luật cũng như những khuyến cáo của nhà sản xuất.

6. Quyền kiểm tra của Bảo hiểm PVI

Vào bất kỳ thời điểm hợp lý nào, Đại diện của **Bảo hiểm PVI** có quyền kiểm tra và xem xét những nguy cơ rủi ro tại địa điểm được bảo hiểm và Người được bảo hiểm sẽ phải cung cấp cho đại diện của **Bảo hiểm PVI** tất cả những chi tiết và thông tin cần thiết cho việc đánh giá rủi ro đó.

Tuy nhiên, việc kiểm tra / xem xét nói trên sẽ không được coi là trách nhiệm bắt buộc của **Bảo hiểm PVI** và sẽ không được coi là sự đảm bảo rằng Người được bảo hiểm đã thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn an toàn sản xuất kinh doanh của họ.

7. Thủ tục khiếu nại

7.1. Khi xảy ra bất kỳ sự cố nào có thể dẫn đến khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải:

- Lập tức thông báo cho **Bảo hiểm PVI** bằng điện thoại và văn bản về tính chất và mức độ của tổn thất hoặc thiệt hại đó;
- Thực hiện mọi biện pháp trong phạm vi thẩm quyền của mình nhằm giảm thiểu tối đa mức độ tổn thất hay thiệt hại;
- Bảo quản và giữ nguyên những phần tài sản bị thiệt hại để đại diện hay giám định viên của **Bảo hiểm PVI** tiến hành giám định tổn thất;
- Cung cấp mọi thông tin và chứng cứ theo yêu cầu của **Bảo hiểm PVI**;
- Ngay lập tức thông báo cho cơ quan Công an trong trường hợp tổn thất hay thiệt hại do hành động trộm cắp, cướp hoặc hành động ác ý.

Sau khi nhận được thông báo của Người được bảo hiểm theo Điều kiện này, đại diện của **Bảo hiểm PVI** có quyền đến hiện trường giám định những thiệt hại, tổn thất trước khi việc sửa chữa hoặc thay đổi được tiến hành. Nếu trong khoảng thời gian được cho là thích hợp theo hoàn cảnh, đại diện của **Bảo hiểm PVI** vẫn không thực hiện việc giám định tổn thất thì Người được bảo hiểm có quyền thực hiện việc sửa chữa và thay thế những tài sản được bảo hiểm;

7.2. Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ bất kỳ tài sản nào cho **Bảo hiểm PVI** cho dù **Bảo hiểm PVI** có đang tạm giữ tài sản đó hay không;

7.3 **Bảo hiểm PVI** có quyền từ chối trách nhiệm theo Quy tắc bảo hiểm này nếu Người được bảo hiểm không tuân thủ những quy định của Điều kiện 7 này;

7.4 Gian lận

Nếu khiếu nại đòi bồi thường có sự gian lận về bất kỳ phương diện nào hoặc Người được bảo hiểm hay Người đại diện cho họ thực hiện các hành vi gian lận để trục lợi theo Quy tắc bảo hiểm này, hoặc nếu bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào đối với tài sản được bảo hiểm tại Địa điểm được bảo hiểm được sử dụng để phục vụ cho hoạt động kinh doanh gây ra bởi hành động cố ý hoặc có sự đồng lõa của Người được bảo hiểm thì tất cả mọi quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực.

8. Bồi thường

8.1 Trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được bản báo cáo giám định cuối cùng của cơ quan giám định độc lập hay những bằng chứng tương đương xác thực về tổn thất, **Bảo hiểm PVI** sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm những tổn thất đã được xác định;

8.2 Trên cơ sở trách nhiệm bảo hiểm đã được chấp nhận, **Bảo hiểm PVI** có thể xem xét tạm ứng tiền bồi thường nhưng không vượt quá số tiền tối thiểu có thể chấp nhận được trong hoàn cảnh lúc bấy giờ, trừ khi có thỏa thuận khác;

8.3 **Bảo hiểm PVI** có quyền thu hồi số tiền bồi thường:

- nếu có bất kỳ nghi ngờ nào về quyền được nhận tiền bồi thường của Người được bảo hiểm cho đến khi **Bảo hiểm PVI** nhận được các bằng chứng xác thực cần thiết chứng minh tổn thất;
- nếu cơ quan công an đã mở một cuộc thẩm vấn hay điều tra theo Bộ luật Hình sự đối với Người được bảo hiểm liên quan đến tổn thất này cho tới khi việc điều tra hoặc thẩm vấn này kết thúc.

9. Thanh toán lãi suất

Bảo hiểm PVI không chịu trách nhiệm thanh toán bất kỳ khoản lãi suất nào ngoại trừ khoản lãi suất theo quy định của pháp luật.

10. **Trọng tài** (Chỉ áp dụng nếu điều này được thỏa thuận cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.)

Nếu phát sinh bất kỳ tranh chấp nào có liên quan đến số tiền bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này thì tranh chấp đó phải được phân xử một cách độc lập với tất cả các vấn đề khác theo phán quyết của một Trọng tài do các bên tranh chấp chỉ định bằng văn bản, hoặc trong trường hợp các bên không nhất trí chỉ định một trọng tài chung thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo phán quyết của hai trọng tài riêng không có liên quan với nhau về quyền lợi do mỗi bên chỉ định bằng văn bản trong vòng hai tháng kể từ khi một trong hai bên đưa ra yêu cầu này bằng văn bản. Trong trường hợp một trong hai bên từ chối hoặc không chỉ định được Trọng tài trong vòng hai tháng kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu của bên kia về việc chỉ định này thì bên còn lại sẽ có toàn quyền chỉ định một Trọng tài duy nhất. Trong trường hợp giữa các Trọng tài riêng có sự bất đồng về việc giải quyết tranh chấp thì hai Trọng tài riêng sẽ chỉ định bằng văn bản một Trọng tài trung gian trước khi phân xử. Trọng tài trung gian sẽ chủ trì các cuộc họp bàn với các Trọng tài riêng.

Việc bất cứ bên nào chết cũng sẽ không làm mất hiệu lực hay ảnh hưởng đến quyền hạn của Trọng tài chung, các Trọng tài riêng hay Trọng tài trung gian. Trong trường hợp Trọng tài chung hay một Trọng tài riêng hay Trọng tài trung gian chết thì một Trọng tài khác sẽ được chỉ định để thay thế cho trọng tài đã chết bởi bên hoặc các bên đã chỉ định Trọng tài đã chết đó hoặc bởi các Trọng tài riêng của mỗi bên (đối với Trọng tài trung gian).

Chi phí trọng tài đối với thủ tục tham vấn giải quyết tranh chấp sẽ do Trọng tài đưa ra phán quyết quyết định. Các bên thỏa thuận rằng điều kiện tiên quyết để thực hiện bất cứ quyền tố tụng nào theo Quy tắc bảo hiểm này là trước hết phải có phán quyết của Trọng tài về giá trị tổn thất hoặc thiệt hại của tài sản nếu phát sinh tranh chấp.

11. Thế quyền

Bằng chi phí của **Bảo hiểm PVI**, Người được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này phải thực hiện và cho phép **Bảo hiểm PVI** thực hiện mọi biện pháp và hành động cần thiết hoặc do **Bảo hiểm PVI** yêu cầu một cách hợp lý nhằm thực thi các quyền và biện pháp khắc phục, hoặc bảo lưu quyền thu hồi, hay bồi thường từ các bên thứ ba khác mà **Bảo hiểm PVI** có quyền được thụ hưởng hoặc được thế quyền sau khi đã chi trả hoặc khắc phục tổn thất hay thiệt hại theo Quy tắc bảo hiểm này, cho dù các hành động và biện pháp đó là cần thiết hoặc trở nên cần thiết hoặc được yêu cầu trước hay sau khi **Bảo hiểm PVI** đã chi trả bồi thường.

12. Bảo hiểm khác

Nếu tại thời điểm phát sinh tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này có bất kỳ một Hợp đồng bảo hiểm nào khác do Người được bảo hiểm hay Đại diện hợp pháp của Người được bảo hiểm thu xếp để bảo hiểm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đó, thì trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI** chỉ giới hạn ở phần tổn thất tỷ lệ với trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI** trong tổng mức trách nhiệm của tất cả các hợp đồng bảo hiểm cho tổn thất hay thiệt hại đó.

13. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm là một năm, trừ khi có quy định khác trong Giấy chứng nhận bảo hiểm. Thời gian bắt đầu và kết thúc hiệu lực bảo hiểm được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

14. Bảo hiểm dưới giá trị

Số tiền bảo hiểm theo từng hạng mục theo Phần I và Phần II của Quy tắc bảo hiểm này (ngoại trừ các số tiền bảo hiểm áp dụng cho các khoản phí, tiền thuê nhà, chi phí dọn dẹp hiện của nhà tư nhân) đều tuân theo nguyên tắc bảo hiểm dưới giá trị.

ĐỐI VỚI PHẦN I – THIẾT HẠI VẬT CHẤT

Tại thời điểm xảy ra Tổn thất, nếu tài sản được bảo hiểm có giá trị lớn hơn số tiền bảo hiểm của tài sản đó thì Người được bảo hiểm sẽ được coi là tự bảo hiểm cho chính họ đối với phần chênh lệch giá trị đó và phải tự chịu phần tổn thất tương ứng giữa Số tiền bảo hiểm và giá trị thực tế nêu trên.

ĐỐI VỚI PHẦN II – BẢO HIỂM GIÁN ĐOẠN KINH DOANH

Quy tắc bảo hiểm này giới hạn ở những thiệt hại về Lợi nhuận gộp do (a) **Giảm doanh thu** và do (b) **Tăng chi phí hoạt động** và số tiền bồi thường sẽ được xác định như sau:

- a) Đối với **Giảm doanh thu**: là số tiền được tính bằng cách nhân Tỷ suất Lợi nhuận gộp với hiệu số Doanh thu tiêu chuẩn trừ doanh thu thực tế trong thời hạn bồi thường.
- b) Đối với **Tăng chi phí hoạt động**: là khoản chi phí tăng thêm phát sinh một cách hợp lý nhằm ngăn ngừa và hạn chế sự suy giảm Doanh thu mà nếu như không có các chi phí này thì Doanh thu sẽ bị giảm đi trong Thời hạn bồi thường do hậu quả của Tồn thất, nhưng không vượt quá số tiền của Tỷ suất Lợi nhuận gộp nhân với phần Doanh thu có thể bị giảm nhưng đã tránh được nhờ chi phí tăng thêm.

trừ đi các khoản tiền đã tiết kiệm được trong Thời hạn bồi thường đối với các chi phí hoặc phí tổn của việc kinh doanh phải trả từ Lợi nhuận gộp khi các chi phí này có thể bị mất đi hoặc giảm đi do hậu quả của Tồn thất.

Với điều kiện là nếu Số tiền bảo hiểm theo Mục này nhỏ hơn Tỷ suất Lợi nhuận gộp nhân với Doanh thu hàng năm (hoặc nhân với doanh thu tăng lên theo tỷ lệ tương ứng khi Thời hạn Bồi thường Tối đa được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm vượt quá 12 tháng) thì số tiền bồi thường sẽ giảm đi theo tỷ lệ tương ứng.

15. Mức khấu trừ

Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bồi thường cho các mức khấu trừ được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với mỗi và mọi vụ tổn thất được xác định sau khi áp dụng tất cả các điều kiện và điều khoản khác của Quy tắc bảo hiểm này bao gồm cả điều khoản bảo hiểm dưới giá trị.

Người được bảo hiểm cam kết rằng trong suốt thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm sẽ không mua bảo hiểm cho mức khấu trừ đã ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

16. Số tiền bảo hiểm

Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm đi sau mỗi lần thanh toán bồi thường.

PHẦN I - THIẾT HẠI VẬT CHẤT

Bảo hiểm PVI đồng ý rằng nếu tại bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm, những hạng mục tài sản hay bất kỳ bộ phận nào của tài sản được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và hiện hữu tại Địa điểm được bảo hiểm bị tổn thất, thiệt hại vật chất một cách bất ngờ, không lường trước được vì bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ tại các Điểm loại trừ chung hoặc đặc biệt theo Quy tắc bảo hiểm này đến mức cần phải sửa chữa hoặc thay thế thì **Bảo hiểm PVI** sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với tổn thất hay thiệt hại theo cách thức quy định sau đây, bằng tiền mặt hoặc bằng cách sửa chữa hay thay thế (do **Bảo hiểm PVI** quyết định) tối đa bằng số tiền bảo hiểm cho mỗi hạng mục tài sản được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và trong mọi trường hợp không vượt quá hạn mức bồi thường (trong trường hợp có quy định hạn mức đó), và tổng cộng lại, không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.



CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ ĐẶC BIỆT ÁP DỤNG CHO PHẦN I

1. Bảo hiểm PVI không chịu trách nhiệm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đối với:

- 1.1. Tài sản trong quá trình xây dựng, lắp đặt;
- 1.2. Tài sản đang trong quá trình chế tạo, chạy thử, sửa chữa, làm sạch, khôi phục, thay đổi, cải hoán, bảo dưỡng và thiệt hại phát sinh thực sự từ những công việc hay quá trình đó;
- 1.3. Tài sản trong quá trình vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt, đường hàng không hay đường thủy;
- 1.4. Xe cơ giới có giấy phép lưu hành trên đường bộ, đường sắt, đầu máy xe lửa hoặc toa xe, phương tiện thủy, các phương tiện hàng không hoặc các phương tiện tương tự;
- 1.5. Đồ trang sức, đá quý, kim loại quý, vàng nén, da lông thú, những tài sản quý hiếm, sách quý, tác phẩm nghệ thuật;
- 1.6. Cây lấy gỗ, mùa màng, động vật, chim, cá;
- 1.7. Đất đai (bao gồm lớp đất bề mặt, lớp đất nền bên dưới, hệ thống thoát nước hay cống nước), đường dẫn, xa lộ, vỉa hè, đường băng, đường sắt, đập ngăn nước, bể chứa, nước lộ thiên hay nước ngầm, kênh đào, giàn khoan, giếng, đường ống dẫn, hệ thống cáp, đường hầm, cầu, bến tàu, cầu tàu, đập chắn sóng, tài sản khai mỏ ngầm dưới đất, tài sản ngoài khơi;
- 1.8. Tài sản thuộc quyền sở hữu của khách hàng của Người được bảo hiểm theo những Hợp đồng cho thuê, Hợp đồng thuê mua hoặc thoả thuận bán chịu hoặc bán trả góp;
- 1.9. Những tài sản mà vào thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại được bảo hiểm hoặc đáng lẽ được bảo hiểm theo bất kỳ một đơn bảo hiểm hàng hải nào.

2. Bảo hiểm PVI sẽ không chịu trách nhiệm cho những tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi, hoặc phát sinh từ hoặc được gia tăng bởi:

- 2.1. Sự chậm trễ, mất thị trường hoặc các tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp hoặc có tính chất hậu quả khác dưới bất kỳ hình thức nào;
- 2.2. Hành động thiếu trung thực, hành động lừa đảo, gian dối hay bất kỳ hành vi gian lận nào khác;
- 2.3. Tài sản bị thất lạc, thiếu hụt mà không giải thích được hoặc chỉ được phát hiện vào thời điểm kiểm kê;
- 2.4. Nứt các mối nối, sai sót trong các mối hàn, rạn nứt, gãy, đổ vỡ hoặc quá nhiệt của nồi hơi, thiết bị tiết kiệm năng lượng, bộ quá nhiệt, bình chịu áp lực và bất kỳ đường hơi nước hoặc đường ống tiếp nhiên liệu hoặc nước được kết nối với các thiết bị này, hỏng hóc hay trục trặc hệ thống cơ khí hoặc điện của các máy móc, thiết bị mà sự hỏng hóc hay trục trặc đó bắt nguồn từ bên trong các máy móc, thiết bị này;
- 2.5. Do các hoạt động thường xuyên dần dần gây ra, bao gồm nhưng không giới hạn đối với hao mòn tự nhiên, han rỉ, ăn mòn, nấm mốc, mục nát, mục rữa, giảm giá trị dần

dân, khuyết tật vốn có, lỗi ẩn tỳ, biến dạng hoặc méo mó dần dần, côn trùng, ấu trùng, sâu bọ, các loại vi khuẩn, trừ khi những tổn thất, thiệt hại vật chất bất ngờ và không lường trước được xảy ra tiếp theo sau và trong trường hợp này trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI** sẽ chỉ giới hạn đối với những tổn thất phát sinh từ đó;

- 2.6. Sự ô nhiễm hay nhiễm bẩn trừ khi do cháy, sét, nổ, máy bay và các phương tiện hàng không hoặc các thiết bị trên các phương tiện đó rơi vào, nổi loạn, bạo động dân sự, đình công, bể xướng, hành động của những người tham gia bãi công, những người có hành động ác ý (ngoài trộm cắp), động đất, bão, lụt, vỡ, tràn nước từ các bể chứa, thiết bị chứa nước hay đường ống dẫn, xe lưu thông trên đường hay súc vật đâm vào;
- 2.7. Việc phải chấp hành bất kỳ quy định nào của pháp luật về xây dựng, sửa chữa hay tháo dỡ Tài sản được bảo hiểm;
- 2.8. Sự co rút, bay hơi, giảm trọng lượng, thay đổi về mùi vị, màu sắc, cấu tạo và tính chất, tác động của ánh sáng;
- 2.9. Thay đổi về nhiệt độ hay độ ẩm, hỏng hóc hoặc hoạt động không ổn định của bất kỳ hệ thống điều hoà nóng - lạnh nào do lỗi vận hành. Việc chứng minh rằng không có lỗi vận hành xảy ra thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm;
- 2.10. Bị tác động của điều kiện thời tiết khi tài sản được bảo hiểm để ngoài trời hoặc không để trong nhà kín.

3. Bảo hiểm PVI sẽ không có trách nhiệm bồi thường những chi phí:

- 3.1. Sửa chữa khuyết tật của nguyên vật liệu, lỗi tay nghề hoặc lỗi thiết kế;
- 3.2. Bảo dưỡng, sửa chữa và bảo trì thông thường;
- 3.3. Phát sinh do sai sót hoặc hành động phi pháp trong việc lập chương trình, cài đặt, dán nhãn, nhập dữ liệu, sơ xuất trong việc xoá thông tin hay các kênh dữ liệu và mất thông tin gây ra do từ trường.

Các điều kiện đặc biệt áp dụng cho Phần I

1. Số tiền bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm này yêu cầu Số tiền bảo hiểm nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm không được nhỏ hơn chi phí phục hồi tài sản (ngoại trừ hàng hóa lưu kho) trở lại trạng thái ban đầu vào ngày đầu tiên của Thời hạn bảo hiểm. Điều đó có nghĩa là chi phí cho việc thay thế các hạng mục tài sản được bảo hiểm bằng một hạng mục tài sản mới có tình trạng tương đương như hạng mục được thay thế, nhưng không tốt hơn hoặc có nhiều công năng hơn tình trạng của tài sản này khi còn mới.

2. Cơ sở giải quyết bồi thường

Trong trường hợp xảy ra bất kỳ tổn thất, thiệt hại nào, việc bồi thường theo Phần 1 này sẽ được tính trên cơ sở phục hồi hay thay thế tài sản bị tổn thất, thiệt hại, nhưng tuân theo các điều khoản sau:

2.1. Khôi phục hoặc thay thế có nghĩa là:

- (1) Khi tài sản bị tổn thất hay thiệt hại, thì việc xây dựng lại bất kỳ tòa nhà nào hay việc thay thế bất kỳ tài sản nào bằng tài sản tương tự chỉ được thực hiện ở

mức tương đương chứ không tốt hơn hoặc có nhiều công năng hơn tình trạng của tài sản đó khi còn mới;

- (2) Khi tài sản bị thiệt hại, thì việc sửa chữa và phục hồi phần tài sản bị thiệt hại chỉ được thực hiện ở mức tương đương chứ không tốt hơn hoặc có nhiều công năng hơn tình trạng của tài sản đó khi còn mới.

2.2. Các điều khoản đặc biệt

- (1) Công việc phục hồi tài sản bị tổn thất (việc này có thể được thực hiện ở một địa điểm khác và với cách thức phù hợp với yêu cầu của Người được bảo hiểm nhưng không làm tăng thêm trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI**) phải được bắt đầu và thực hiện với một sự khẩn trương hợp lý, nếu không, **Bảo hiểm PVI** sẽ từ chối bất kỳ các khoản thanh toán nào vượt quá số tiền mà lẽ ra đã được thanh toán nếu không có điều khoản đặc biệt này.
- (2) Nếu tài sản chỉ bị tổn thất, phá hủy hay thiệt hại một phần thì trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI** sẽ không vượt quá tổng số tiền tương ứng với số chi phí mà **Bảo hiểm PVI** phải thanh toán cho việc phục hồi đó nếu tài sản đó bị phá hủy hoàn toàn.
- (3) Nếu tại thời điểm phục hồi, tổng chi phí cần thiết để phục hồi hạng mục tài sản được bảo hiểm trong trường hợp bị phá hủy vượt quá số tiền bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất thì Người được bảo hiểm sẽ được coi như tự bảo hiểm cho phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm và tổng chi phí phục hồi toàn bộ tài sản và sẽ tự chịu phần tổn thất theo tỷ lệ tương ứng.
- (4) Khi chi phí phục hồi hoặc thay thế tài sản chưa thực sự phát sinh, số tiền bồi thường theo mỗi hạng mục sẽ được tính trên cơ sở giá trị thực tế của hạng mục tài sản đó tại thời điểm ngay trước khi tài sản bị tổn thất sau khi đã trừ đi chi phí khấu hao theo năm và điều kiện sử dụng.

PHẦN II - BẢO HIỂM GIÁN ĐOẠN KINH DOANH

Bảo hiểm PVI đồng ý rằng, nếu trong thời hạn được bảo hiểm, các hoạt động kinh doanh của Người được bảo hiểm tại địa điểm được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm bị gián đoạn hoặc bị cản trở do hậu quả của tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại được bồi thường theo Phần I trên đây, thì **Bảo hiểm PVI** sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm số tiền tổn thất được quy định dưới đây do hậu quả từ sự gián đoạn hoặc cản trở đó, với điều kiện là trách nhiệm của **Bảo hiểm PVI** trong mọi trường hợp không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm hoặc tổng số tiền khác có thể được quy định trong điều khoản Sửa đổi bổ sung do **Bảo hiểm PVI** hoặc người đại diện của **Bảo hiểm PVI** ký.

Các điểm loại trừ đặc biệt áp dụng cho Phần II

1. Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất xảy ra do gián đoạn hoặc sự cản trở tới hoạt động kinh doanh, có nguyên nhân trực tiếp hay gián tiếp do:
 - 1.1. Bất kỳ sự hạn chế nào của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định đối với việc xây dựng lại hoặc hoạt động của Người được bảo hiểm;
 - 1.2. Người được bảo hiểm thiếu nguồn tài chính để phục hồi hoặc thay thế kịp thời tài sản bị tổn thất, bị phá hủy hay thiệt hại;

- 1.3. Thiệt hại kinh doanh do tạm dừng hoạt động, hoặc huỷ bỏ hợp đồng cho thuê hay đơn đặt hàng, v.v. xảy ra sau ngày các hạng mục bị tổn thất, phá huỷ hoặc thiệt hại đã được khôi phục lại đủ điều kiện để hoạt động, và hoạt động kinh doanh có thể đã được tiếp tục lại nếu hợp đồng cho thuê hoặc đơn đặt hàng,... không bị tạm dừng hay bị huỷ bỏ.
2. **Bảo hiểm PVI** không bồi thường cho những tổn thất nhỏ hơn hoặc bằng mức khấu trừ quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm do Người được bảo hiểm tự chịu.

Cơ sở bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm theo Phần này sẽ chỉ giới hạn ở những tổn thất về Lợi nhuận gộp do (a) **Giảm Doanh thu** và (b) **Tăng Chi phí hoạt động** và số tiền bồi thường phải trả sẽ là:

- a) Đối với **Giảm doanh thu**: là số tiền được tính bằng cách nhân Tỷ suất Lợi nhuận gộp với hiệu số của Doanh thu tiêu chuẩn so với Doanh thu trong thời hạn bồi thường.
- b) Đối với **Tăng chi phí hoạt động**: là khoản chi phí tăng thêm phát sinh một cách hợp lý nhằm ngăn ngừa và hạn chế sự suy giảm Doanh thu mà nếu như không có các chi phí này thì Doanh thu sẽ bị giảm đi trong Thời hạn bồi thường do hậu quả của Tổn thất, nhưng không vượt quá số tiền của Tỷ suất Lợi nhuận gộp nhân với phần Doanh thu có thể bị giảm nhưng đã tránh được nhờ chi phí tăng thêm.

trừ đi các khoản tiền đã tiết kiệm được trong Thời hạn bồi thường đối với các chi phí hoặc phí tổn của việc kinh doanh phải trả từ Lợi nhuận gộp khi các chi phí này có thể bị mất đi hoặc giảm đi do hậu quả của Tổn thất.

Với điều kiện là nếu Số tiền bảo hiểm theo Mục này nhỏ hơn Tỷ suất Lợi nhuận gộp nhân với Doanh thu hàng năm (hoặc nhân với doanh thu tăng lên theo tỷ lệ tương ứng khi Thời hạn Bồi thường Tối đa được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm vượt quá 12 tháng) thì số tiền bồi thường sẽ giảm đi theo tỷ lệ tương ứng.

Định nghĩa

1. **Lợi nhuận gộp**: Là hiệu số của

- Tổng doanh thu cộng với giá trị Hàng tồn kho và Bán thành phẩm cuối kỳ báo cáo trừ đi
- Tổng giá trị Hàng tồn kho và Bán thành phẩm đầu kỳ báo cáo và các khoản chi phí hoạt động không được bảo hiểm.

Ghi chú: Giá trị hàng tồn kho và bán thành phẩm đầu kỳ và cuối kỳ báo cáo sẽ được tính toán theo các phương pháp kế toán thông thường của Người được bảo hiểm và thực hiện chế độ khấu hao theo quy định.

2. **Các chi phí hoạt động không được bảo hiểm**

Những chi phí kinh doanh khả biến sẽ không được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này:

- 2.1. Các khoản thuế doanh thu và thuế mua hàng;
- 2.2. Chi phí mua hàng (trừ các khoản giảm giá được hưởng);



2.3. Cước phí vận chuyển, đóng gói.

3. Doanh thu

Là số tiền (trừ khoản giảm giá cho phép) đã trả hoặc phải trả cho Người được bảo hiểm đối với hàng hoá đã bán và đã giao và các dịch vụ đã cung cấp trong quá trình kinh doanh tại Địa điểm được bảo hiểm.

4. Thời hạn Bồi thường

Là khoảng thời gian bắt đầu từ khi xảy ra tổn thất, thiệt hại và kết thúc không muộn hơn Thời hạn Bồi thường Tối đa, mà trong suốt thời gian đó kết quả kinh doanh sẽ bị ảnh hưởng do hậu quả của tổn thất, phá hủy hay thiệt hại đó.

5. Tỷ suất Lợi nhuận gộp

Tỷ suất Lợi nhuận gộp là tỷ lệ phần % giữa Lợi nhuận gộp và Doanh thu của Người được bảo hiểm thu được trong năm tài chính ngay trước ngày xảy ra tổn thất, phá hủy hay thiệt hại.

6. Doanh thu năm

Là Doanh thu trong 12 tháng ngay trước ngày xảy ra tổn thất, thiệt hại.

7. Doanh thu Tiêu chuẩn

Là doanh thu trong khoảng thời gian 12 tháng ngay trước ngày xảy ra tổn thất, phá hủy hay thiệt hại, tương ứng với Thời hạn Bồi thường và được điều chỉnh một cách phù hợp nếu Thời hạn Bồi thường vượt quá 12 tháng và việc điều chỉnh đó sẽ được thực hiện nếu cần thiết thể hiện được chiều hướng kinh doanh hoặc những thay đổi hay các hoàn cảnh khác ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh trước hoặc sau khi tổn thất, thiệt hại xảy ra hoặc lẽ ra đã có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh ngay cả khi tổn thất không xảy ra, sao cho những số liệu đã được điều chỉnh thể hiện gần đúng như thực tế những kết quả lẽ ra đã có thể đạt được một cách hợp lý nếu như tổn thất không xảy ra trong thời hạn tương ứng sau khi tổn thất, thiệt hại xảy ra.

Những điều khoản khác

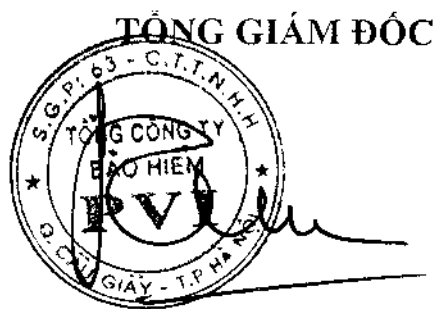
1. Lợi nhuận từ các Địa điểm khác

Nếu trong Thời hạn Bồi thường, Người được bảo hiểm hay đại diện của Người được bảo hiểm đã bán hàng hoá hoặc cung cấp dịch vụ ở một địa điểm khác ngoài Địa điểm được bảo hiểm, thì các khoản tiền đã thu hoặc có thể thu được liên quan đến những hàng hóa hoặc dịch vụ đó sẽ được tính vào doanh thu trong Thời hạn Bồi thường.

2. Hoàn phí bảo hiểm

Trong vòng sáu tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm, nếu Người được bảo hiểm thông báo rằng Lợi nhuận gộp thu được trong kỳ kế toán 12 tháng tương ứng với thời hạn bảo hiểm và đúng như chứng nhận của cơ quan Kiểm toán của Người được bảo hiểm nhỏ hơn số tiền bảo hiểm của hợp đồng, thì **Bảo hiểm PVI** sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm theo tỷ lệ đối với khoản chênh lệch đó, nhưng không vượt quá 1/3 (một phần ba) số phí bảo hiểm khai báo cho Số tiền bảo hiểm nói trên trong thời hạn bảo hiểm.

Nếu bất kỳ tổn thất, phá hủy hay thiệt hại nào xảy ra dẫn đến một khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này, thì việc hoàn phí bảo hiểm sẽ chỉ được thực hiện đối với phần chênh lệch không bị ảnh hưởng bởi tổn thất, phá hủy hay thiệt hại đó.



Trương Quốc Lâm

